TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2019/QĐST-HNGĐ	*Đại Từ, ngày 04 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 49/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Minh N, sinh năm1986

Địa chỉ: Xóm B, xã K, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Phạm Thị M, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm B, xã Khôi Kỳ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Minh N và chị Phạm Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh N, chị M cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Anh N, chị M cùng xác định có 02 con chung là Ngô Thị Bảo N, sinh ngày 20/10/2008 và Ngô Phạm Minh H, sinh ngày 04/12/2013.

Khi ly hôn hai bên cùng thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị M được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc có sự thay đổi khác.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quyền thăm nom con chung: Anh N được quyền đi lại trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh N, chị M xác định không có tài sản chung, không có tài sản cho vay và không vay nợ ai.

- Về án phí:

Anh N tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, được trừ 150.000đ từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012627 ngày 19/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả anh N số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0012627 ngày 19/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã K, huyện Đại Từ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÀO NGỌC HÀI